

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 434, Điều 436, Điều 437 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào văn bản trình bày ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với nội dung biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung các thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Hạ Bích N**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: **Số A D, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ích H**; sinh năm: 1995. Địa chỉ: **Số B T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng** (theo văn bản ủy quyền lập ngày 01-4-2024).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Luật sư ông **Nguyễn Thanh V, Nguyễn Tuấn H1** - Văn phòng Luật sư **Nguyễn Thanh V**, thuộc **đoàn Luật sư tỉnh L**.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Diệu H2**, sinh năm: 1966. Địa chỉ: **Thôn A, xã Đ,**

huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Luật sư **Trương Văn T** - Văn phòng Luật sư **Dương Đình N1**. Địa chỉ: **Số F N, tổ B, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Phan Châu S**, sinh năm: 1988. Địa chỉ: **Số A D, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**.

+ Ông **Nguyễn Hữu N2**, sinh năm: 1963. Địa chỉ: **Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà **Lê Thị Diệu H2** phải thanh toán cho bà **Trần Hạ Bích N** số tiền phạt vi phạm hợp đồng, tiền bồi thường thiệt hại là 1.500.000.000 (Một tỷ năm trăm triệu) đồng. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 10 tháng 11 năm 2024 bà **Lê Thị Diệu H2** có trách nhiệm thanh toán cho bà **Trần Hạ Bích N** số tiền là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.

Lần 2: Ngày 31 tháng 12 năm 2024 bà **Lê Thị Diệu H2** có trách nhiệm thanh toán cho bà **Trần Hạ Bích N** số tiền là 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Bà **Trần Hạ Bích N** nhận chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 14.250.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà **Trần Hạ Bích N** đã nộp là 58.627.000 (*bằng chữ: Năm mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004638 ngày 19-4-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà **Trần Hạ Bích N** số tiền là 44.377.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp còn dư.

Bà **Lê Thị Diệu H2** nhận chịu 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.250.000 (mười bốn triệu, hai trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình